

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2020/DS-PT
Ngày 21 – 9 – 2020
V/v tranh chấp
hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Khởi

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Lệ Kiều

Ông Trương Thanh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ca Kiều Nguyệt -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Út Mười - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 74/2020/TLPT-DS ngày 09 tháng 9 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2019/DS-ST ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu bị kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 84/2020/QĐ-PT ngày 10 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Lan H, sinh năm 1986

Địa chỉ: phường An K, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Chị Trần Thùy T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Ấp Ninh L, xã Minh D, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu. Hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam Cái Tàu

(Chị H và chị T có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Hoàng Thị Lan H trình bày: Trong năm 2017, chị H nhiều lần cho chị Trần Thùy T vay tổng số tiền 325.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận từ 2%-3%/ tháng. Chị T có thanh toán lãi suất được vài tháng thì không thanh toán nợ gốc và lãi cho đến nay. Do vậy, chị H yêu cầu chị T trả số tiền nợ gốc 325.000.000 đồng, không yêu cầu chị T thanh toán lãi.

Bị đơn chị Trần Thùy T trình bày: Chị T thừa nhận có vay chị H nhiều lần và đến nay còn nợ chị H số tiền 325.000.000 đồng. Chị T đồng ý trả số tiền trên theo yêu cầu của chị H và không yêu cầu xem xét lại số tiền lãi suất đã thanh toán cho chị H. Chị Trần Thùy T có đơn xin miễn giảm án phí do hiện nay đang phải chấp hành án tại trại giam nên không thể lao động phát sinh thu nhập cũng không có tài sản để nộp án phí.

Từ những nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2019/DS-ST ngày ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Lan H. Buộc chị Trần Thùy T phải trả cho chị Hoàng Thị Lan H số tiền 325.000.000 đồng (Ba trăm hai mươi lăm triệu đồng).

2. Về án phí: Buộc chị Trần Thùy T chịu án phí dân sự sơ thẩm 8.125.000 đồng. Chị Hoàng Thị Lan H không phải nộp án phí, chị H đã dự nộp tạm ứng án phí 8.125.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006050 ngày 09/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa B được hoàn lại đủ.

3. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu kháng nghị sửa một phần Bản án sơ thẩm 07/2019/DS-ST ngày ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu đối với phần án phí sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu giữ nguyên kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2020/DS-ST ngày 22/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu đối với phần án phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn bà Hoàng Thị Lan H và bị đơn bà Trần Thùy T đều vắng mặt, nhưng nguyên đơn và bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định.

[3] Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 06/QĐKNPT-VKS-DS ngày 18/8/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đúng thẩm quyền, nội dung và hình thức đúng quy định và trong hạn luật định. Căn cứ vào

Điều 278, Điều 279 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự, được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[4] Xét kháng nghị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại Bản án sơ thẩm, Tòa án nhân dân huyện Hòa B tuyên xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Lan H, buộc chị Trần Thùy T trả cho chị H số tiền 325.000.000 đồng. Chị T đang chấp hành án tại Trại giam Cái Tàu thuộc ấp 6, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau nên có đơn xin miễn, giảm án phí (có xác nhận của cơ quan nơi chị T chấp hành án) và đồng thời Cơ quan thi hành án dân sự huyện Hòa B xác định hiện nay chị T không còn tài sản. Tuy nhiên, việc chị T đang chấp hành án và không còn tài sản không thuộc trường hợp là sự kiện bất khả kháng dẫn đến không đủ khả năng nộp án phí. Do đó, việc Tòa án nhân dân huyện Hòa B căn cứ khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, giảm 50% án phí cho chị T, buộc chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 8.125.000 đồng là chưa phù hợp.

[4] Như đã phân tích, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu là có căn cứ, được chấp nhận toàn bộ, sửa một phần Bản án sơ thẩm 07/2019/DS-ST ngày ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu về án phí dân sự sơ thẩm. Buộc chị Trần Thùy T phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 16.250.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[5] Bản án sơ thẩm có tuyên trách nhiệm dân sự của đương sự, buộc chị Trần Thùy T phải trả chị Hoàng Thị Lan H số tiền 325.000.000 đồng và chị T phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm có giá ngạch, nhưng án sơ thẩm lại không tuyên lãi suất trong giai đoạn thi hành án theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự là có thiếu sót. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm vấn đề này không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không thể bổ sung được, cần rút kinh nghiệm đối với bản án sơ thẩm về vấn đề này.

[6] Các phần khác của bản án dân sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị được giữ nguyên và đã có hiệu lực pháp luật.

[7] Án phí dân sự phúc thẩm: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu không phải chịu theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39; khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 228, Điều 238; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sửa một phần Bản án sơ thẩm 07/2019/DS-ST ngày ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu đối với phần án phí sơ thẩm.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Lan H. Buộc chị Trần Thùy T phải trả cho chị Hoàng Thị Lan H số tiền 325.000.000 đồng (ba trăm hai mươi lăm triệu đồng).

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch chị Trần Thùy T chịu 16.250.000 đồng (mười sáu triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng). Chị Hoàng Thị Lan H không phải nộp án phí, chị H đã dự nộp tạm ứng án phí 8.125.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006050 ngày 09/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa B được hoàn lại toàn bộ.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện Hòa B;
- CCTHADS huyện Hòa B;
- Đương sự;
- Lưu Tổ HCTP, hồ sơ vụ án.

Đặng Quốc Khởi